

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2022/HSST

Ngày 04/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN – TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quang Lịch.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hề.

2. Bà Nguyễn Thị Bá Thiệp.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Giang - Cán bộ Tòa án.

- Đại diện VKSND TP. Hưng Yên: Bà Lương Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên mở phiên tòa công khai để xét xử vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/HSST, ngày 22/11/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST – HS ngày 10/12/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐHPT ngày 22/12/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đào Duy T** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1992. Nơi cư trú: Phường A, TP. H, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông Đào Văn T. sinh năm 1965, con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969. Gia đình có hai anh em. Bị cáo là con lớn. Có vợ là Quách Thị Thu Đ, sinh năm 2000. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/9/2021. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên.

2. Họ và tên: **Đinh Văn H** (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1998. Nơi cư trú: Phường A, TP. H, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Đinh Văn T, sinh năm 1973, con bà Chu Thị T, sinh năm 1978. Bị cáo là con duy nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/9/2021. Hiện đang bị tạm giam Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên.

- Các bị cáo có mặt tại phiên Tòa.

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Vũ Minh H, sinh năm 1991; HKTT: Phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên – Có mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trần Ngọc D, sinh năm 1994; HKTT: Xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La – Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Nguyễn Quang H, sinh năm 1996; HKTT: Phường A, TP. H, tỉnh Hưng Yên. – Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 16 phút ngày 01/9/2021, tại công trung tâm cách ly số 1 địa chỉ số 56 đường H, phường H, TP. H. Tổ công tác Công an thành phố Hưng Yên tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Đinh Văn H, sinh năm 1998, HKTT: Phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại chỗ từ lòng bàn tay phải của Đinh Văn H 01 (một) túi nilon nhỏ màu trắng, có viền túi màu đỏ, kích thước 2x2cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Đinh Văn H tự khai nhận đây là ma túy dạng đá. Tổ công tác đã lập biên bản, niêm phong thu giữ túi nilon ma túy đá.

Quá trình điều tra xác định: Đào Duy T, sinh năm 1992, HKTT: Phường A, TP. H, tỉnh Hưng Yên; Nguyễn Quang H, sinh năm 1996, HKTT: Phường A, TP. H, tỉnh Hưng Yên và Trần Ngọc D, sinh năm 1994, HKTT: Xã L, huyện Y, tỉnh Sơn La ở cùng phòng với nhau và là những đối tượng thuộc diện cách ly y tế tại Trung tâm cách ly số 1 thành phố Hưng Yên, địa chỉ số 56 đường H, phường H, TP. H. Khoảng 19 giờ 48 phút ngày 01/9/2021, sau khi ăn cơm tối xong T nảy sinh ý định sử dụng ma túy đá nên mượn điện thoại nhãn hiệu Iphone của Nguyễn Quang H. Nguyễn Quang H đồng ý cho T mượn và sang phòng bên cạnh chơi, T sử dụng tài khoản facebook của Nguyễn Quang H có sẵn trên điện thoại có tên “Nguyễn Quang H” nhắn tin qua ứng dụng messenger đến facebook “Huy Anh” của Đinh Văn H với nội dung nhờ mua ma túy đá, cầm thêm chiếc cóong và mua thêm thuốc lào, kem đánh răng đồng thời bảo Đinh Văn H cung cấp số tài khoản để chuyển tiền. Đinh Văn H đồng ý và nhắn số tài khoản ngân hàng của Đinh Văn H cho T. T đã nhờ Trần Ngọc D chuyển hộ số tiền 650.000 đồng qua hình thức Internet banking từ tài khoản Ngân hàng Quân Đội MB có số tài khoản 23601567686 của Trần Ngọc D đến số tài khoản 1014813178 Ngân hàng Vietcombank của Đinh Văn H. Sau đó T gọi điện thoại cho Đinh Văn H từ số 0988225535 của mình đến số điện thoại của Đinh Văn H là 0865777398 hỏi Đinh Văn H đã nhận tiền chưa và dặn dò cách thức đưa ma túy cho T. Do biết Đinh Văn H không có xe, T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1999, HKTT: Phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Lúc này Nguyễn Văn Đ đang đi câu cá cùng Vũ Minh H, sinh năm 1991, trú tại Phường

A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên thì T nói Nguyễn Văn Đ mượn xe của Vũ Minh H đi lên nhà Đinh Văn H cho Đinh Văn H mượn xe để mua hộ T ít đồ cá nhân. Nguyễn Văn Đ mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng đen, BKS 89B1-99072 của Vũ Minh H đi lên nhà đưa cho Đinh Văn H. Đinh Văn H chở Nguyễn Văn Đ xuống hồ câu cá, Nguyễn Văn Đ ở lại hồ câu cá với Vũ Minh H còn Đinh Văn H đi một mình rút số tiền 1.350.000 đồng tại cây ATM rồi đi xuống khu vực Xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên gặp người phụ nữ khoảng 30 tuổi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người này đưa cho Đinh Văn H 01 (một) túi nilon màu trắng, có viền màu đỏ bên trong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng vì đã từng sử dụng ma túy đá nên Đinh Văn H tự xác định được đây là ma túy đá, Đinh Văn H cất vào túi quần đằng trước bên phải rồi đi về trung tâm cách ly số 1 thành phố Hưng Yên. Trên đường đi, Đinh Văn H rẽ vào cửa hàng tạp hóa mua hộp bánh ngọt và thuốc Lào để chuyển cho T hết số tiền 120.000 đồng. Khi đến cổng trung tâm cách ly số 1 thành phố Hưng Yên, Đinh Văn H lấy túi ma túy đá trong túi quần ra cầm trong lòng tay phải và đi vào trong thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang.

Ngày 01/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên khám xét khẩn cấp nơi ở của Đinh Văn H. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Biên bản về việc kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Đào Duy T và Đinh Văn H ngày 02/9/2021, tiến hành kiểm tra trực tiếp nước tiểu bằng que thử FASTER, quá trình thử nước tiểu của Đào Duy T và Đinh Văn H đều âm tính với ma túy nhóm MET.

Kết luận giám định số 262/MT-PC09 ngày 04/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong phong bì niêm phong, có khối lượng là 0,273g (*Không thấy hai bầy ba gam*), là ma túy, là loại Methamphetamine.

Đối với Nguyễn Quang H: Quá trình điều tra, T khai không bàn bạc với Nguyễn Quang H về việc sử dụng ma túy. Việc T mượn điện thoại của Nguyễn Quang H để nhắn tin nhờ Đinh Văn H mua ma túy Nguyễn Quang H không biết, Nguyễn Quang H cũng khẳng định không biết việc T nhờ Đinh Văn H mua ma túy, cũng không biết T hỏi mượn điện thoại để làm gì. Do đó không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Quang H.

Đối với Trần Ngọc D: Quá trình điều tra, những lời khai ban đầu T khai rủ Trần Ngọc D cùng sử dụng ma túy, Trần Ngọc D biết việc T nhờ Trần Ngọc D chuyển tiền để nhờ Đinh Văn H mua hộ ma túy đá. Tuy nhiên sau đó T thay đổi lời khai khẳng định Trần Ngọc D không biết việc T nhờ Đinh Văn H mua ma túy để sử dụng. Lời khai của Trần Ngọc D xác định không bàn bạc, nói chuyện gì với T về việc nhờ người đi mua ma túy về để cùng sử dụng và việc T

nhờ Trần Ngọc D chuyển hộ tiền 650.000đồng đến tài khoản ngân hàng mang tên Đinh Văn H, Trần Ngọc D không biết mục đích chuyển tiền là để làm gì. Do đó không có căn cứ xử lý đối với Trần Ngọc D.

Đối với Nguyễn Văn Đ: Nguyễn Văn Đ không biết việc T nhờ Nguyễn Văn Đ mượn xe máy của Vũ Minh H mang đến cho Đinh Văn H để đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn Đ.

Đối với nguồn gốc chiếc mô tô nhãn hiệu HondaWave @ màu trắng, đen mang BKS 89B1-99072. Quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu là Vũ Minh H, sinh năm 1991, HKTT: Phường A, thành phố H, tỉnh Hưng Yên. Tối ngày 01/9/2021, Vũ Minh H cho Nguyễn Văn Đ mượn xe máy không biết Nguyễn Văn Đ sử dụng xe vào mục đích gì. Đối với người bán ma túy cho Đinh Văn H: Đinh Văn H khai nhận mua của một người nữ giới khoảng tầm 30 tuổi, cao khoảng 1m60 tại khu vực Xã T, huyện T, tỉnh Hưng Yên, đây là lần đầu tiên Đinh Văn H gặp và mua ma túy của người này. Việc mua bán ma túy không có ai biết, chứng kiến do đó Cơ quan điều tra không xác minh được người phụ nữ đã bán ma túy cho Đinh Văn H là ai để xem xét xử lý.

Quá trình điều tra, Đào Duy T và Đinh Văn H đều thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với vật chứng thu giữ, người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong niêm phong có 0,243gam Methamphetamine; Thu giữ của Đinh Văn H: 01 chiếc công thủy tinh màu trắng; 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank, số ghi trên thẻ: 9704365512654574012 có tên Đinh Văn H; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave & màu trắng, đen, mang BKS 89B1-99072; số máy: JA30E-1624642; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số Imei: 354916095369327; lắp sim thuê bao số: 0865777398; số tiền: 730.000 đồng. Thu giữ của Nguyễn Quang H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số Imei: 353096106366462 lắp sim thuê bao số: 0978885423. Thu giữ của Đào Duy T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số Imei: 354854090561665; lắp sim thuê bao số: 0988225535. Thu giữ của Trần Ngọc D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imei: 353096103436508, lắp sim thuê bao số: 0865244678.

Tại bản cáo trạng số 54/CT – VKS - TPHY ngày 19 tháng 11 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố các bị cáo Đào Duy T và Đinh Văn H ra trước TAND thành phố Hưng Yên để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của bộ luật hình sự.

Tại phiên Tòa hôm nay: Bị cáo Đào Duy T và Đinh Văn H đã thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để cải tạo tốt, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Đại diện VKSND thành phố Hưng Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 58 – BLHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí Tòa án đối với cả hai bị cáo. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Đào Duy T từ 01 năm 01 tháng đến 01 năm 04 tháng tù. Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 – BLHS; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 – BLTTHS.

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong niêm phong có 0,243gam Methamphetamine.

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc cốc thủy tinh màu trắng.

+ Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số Imei: 354854090561665; lắp sim thuê bao số: 0988225535 của bị cáo Đào Duy T.

+ Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số Imei: 354916095369327; lắp sim thuê bao số: 0865777398 thu của bị cáo Đinh Văn H.

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn H 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank, số ghi trên thẻ: 9704365512654574012 có tên Đinh Văn H.

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn H 700.000đ, hiện có tại tài khoản của Chi cục thi hành án thành phố Hưng Yên.

+ Trả lại cho bị cáo T 30.000đ.

+ Trả lại cho anh Vũ Minh H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng, đen, mang BKS 89B1-99072; số máy: JA30E-1624642

- Trả lại cho anh Nguyễn Quang H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số Imei: 353096106366462 lắp sim thuê bao số: 0978885423.

- Trả lại cho anh Trần Ngọc D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imei: 353096103436508, lắp sim thuê bao số: 0865244678.

- Buộc bị cáo T và bị cáo H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về phân tích những chứng cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận tội của các bị cáo Đào Duy T và Đinh Văn H tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ vật chứng (BL 45 - 46); biên bản niêm phong vật chứng (BL 47); phù hợp với bản kết luận giám định (BL 44); phù hợp với lời khai của ông Trần Tú B là người trực tiếp chứng kiến việc bắt quả tang bị cáo H và thu giữ vật chứng (BL 46 và 133 - 135); phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Quang H người đã cho bị cáo T mượn điện thoại để T nhắn tin cho bị cáo H với nội dung nhờ mua ma túy đá, cầm thêm chiếc cóong và mua thêm thuốc lào, kem đánh răng đồng thời bảo Đinh Văn H cung cấp số tài khoản để chuyển tiền (BL 109 - 117); phù hợp lời khai của người làm chứng anh Trần Ngọc D người đã chuyển tiền hộ bị cáo T cho bị cáo H để H đi mua ma túy (BL 107 và 118 - 128), phù hợp với lời khai của anh Nguyễn Văn Đ là người mà bị cáo T gọi điện nhờ mượn xe của anh Hoàng mang đi đưa cho bị cáo Đinh Văn H mượn để đi mua ma túy (BL 129 - 30), phù hợp với lời khai của anh Vũ Minh H người cho Nguyễn Văn Đ mượn xe máy để Nguyễn Văn Đ đưa cho Đinh Văn H mượn đi mua ma túy (BL 131 - 132); phù hợp với bản ảnh tin nhắn Face book (BL 151 - 156). Ngoài ra lời khai của các bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 21 giờ 10 phút ngày 01/9/2021, tại công Trung tâm cách ly số 1 địa chỉ số 56 đường H, phường H, TP. H, tỉnh Hưng Yên, Đinh Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 0,273g (*Không thấy hai bảy ba gam*) Methamphetamine nhằm mục đích đưa cho Đào Duy T để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên phát hiện, bắt quả tang.

Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Đào Duy T và bị cáo Đinh Văn H ra trước Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, là đúng quy định của pháp luật không oan sai.

Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy. Các bị cáo cũng biết tác hại của ma túy đến sức khỏe, cũng như về việc tha hóa về đạo đức, nhưng các bị cáo vẫn tàng trữ để sử dụng chứng tỏ các bị cáo coi thường pháp luật. Do đó cần phải dành cho các bị cáo một hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Vụ án là đồng phạm Đào Duy T giữ vai trò chính là người khởi xướng, gửi tiền cho bị cáo H đi mua ma túy mang về để sử dụng. Bị cáo Đinh Văn H là người đi mua nên bị cáo H là đồng phạm với vai trò là người giúp sức.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra và tại phiên Toà hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo Đào Duy T có bà nội là Đoàn Thị Q được nhà nước tặng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, có bố là Đào Văn T trực tiếp tham gia chiến đấu bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia. Bị cáo H có ông nội là Đinh Văn T là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba, nên cần áp dụng cho các bị cáo được hưởng tình tiết khác quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Biện pháp tư pháp:

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 – BLHS; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 – BLTTHS.
- + Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong niêm phong có 0,243gam Methamphetamine vì đây là vật nhà nước cấm lưu hành.
- + Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc coóng thủy tinh màu trắng là vật không có giá trị sử dụng.
- + Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số Imei: 354854090561665; lắp sim thuê bao số: 0988225535 của bị cáo Đào Duy T, vì dùng vào việc phạm tội liên lạc giữa T và Đinh Văn H để mua ma túy.
- + Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số Imei: 354916095369327; lắp sim thuê bao số: 0865777398 thu của bị cáo Đinh Văn H, vì dùng vào việc phạm tội liên lạc giữa T và Đinh Văn H để mua ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn H 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank, số ghi trên thẻ: 9704365512654574012 có tên Đinh Văn H, vì đây là thẻ do ngân hàng cấp cho bị cáo vẫn còn giá trị sử dụng.

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Văn H 700.000đ, vì không liên quan đến việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo T 30.000đ trong tổng số 650.000đ gửi cho Đinh Văn H để mua ma túy 500.000đ và mua bánh ngọt và thuốc Lào để chuyển cho T hết số tiền 120.000 đồng, còn 30.000đ không liên quan đến tội phạm.

+ Trả lại cho anh Vũ Minh H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave @ màu trắng, đen, mang BKS 89B1-99072; số máy: JA30E-1624642.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Quang H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số Imei: 353096106366462 lắp sim thuê bao số: 0978885423.

+ Trả lại cho anh Trần Ngọc D: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imei: 353096103436508, lắp sim thuê bao số: 0865244678.

- Về án phí: Buộc bị cáo T và bị cáo H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 - BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí tòa án.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo T và bị cáo H, cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47, Điều 58 – BLHS; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 – BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức án lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Đào Duy T và Đinh Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: Bị cáo Đào Duy T 01 năm 01 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/9/2021.

- Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn H 01 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ tạm giam ngày 01/9/2021.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Biện pháp tư pháp khác:

- Về vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định của phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong niêm phong có 0,243gam Methamphetamine.

- + Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc công thủy tinh màu trắng.
- + Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số Imei: 354854090561665; lắp sim thuê bao số: 0988225535 của bị cáo Đào Duy T.
- + Tịch thu cho phát mại sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen số Imei: 354916095369327; lắp sim thuê bao số: 0865777398 của bị cáo Đinh Văn H.
- + Trả lại cho bị cáo Đinh Văn H 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank, số ghi trên thẻ: 9704365512654574012.
- + Trả lại cho bị cáo Đinh Văn H 700.000đ.
- + Trả lại cho bị cáo T 30.000đ.
- + Trả lại cho anh Vũ Minh H 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave & màu trắng, đen, mang BKS 89B1-99072; số máy: JA30E-1624642.
- + Trả lại cho anh Nguyễn Quang H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng số Imei: 353096106366462 lắp sim thuê bao số: 0978885423.
- + Trả lại cho anh Trần Ngọc D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số Imei: 353096103436508, lắp sim thuê bao số: 0865244678.

(Tình trạng số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan Công an thành phố Hưng Yên, giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên)

- Về án phí: Buộc bị cáo Đào Duy T và Đinh Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo T và bị cáo H cùng anh Vũ Minh H người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án anh Trần Ngọc D, anh Nguyễn Quang H vắng mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại UBND nơi thường trú.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hưng Yên;
- CA thành phố Hưng Yên;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phòng kiểm tra & THA. TAND tỉnh;
- UBND nơi các bị cáo thường trú;
- Lưu HS;

(Đã ký)

Đỗ Quang Lịch